

Bản án số: 54/2024/HS-PT

Ngày: 26 - 7 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hưng Dũng

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Thu Hằng

Ông Cao Thiện Vinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Dung là thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 50/2024/TLPT-HS ngày 13 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo Trần Ngọc Á do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 88/2024/HSST ngày 09 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố P – T, tỉnh Ninh Thuận.

Bị cáo có kháng cáo: Trần Ngọc Á, sinh năm 1995 tại Cần Thơ.

Nơi thường trú: Số A B, phường L, quận B, thành phố Cần Thơ; Nơi ở hiện nay: Khu phố C, phường Đ, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Thợ cơ khí; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Ngọc S, sinh năm 1960 và bà Văn Thị S1, sinh năm 1960; Vợ, con chưa có.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 30/5/2014, bị Công an phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi dùng thủ đoạn bỏ trốn để chiếm đoạt tài sản của người khác, đã nộp phạt ngày 04/6/2014.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/01/2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố P – T, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, vụ án còn có bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị (không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2019, trong thời gian ở tại thành phố Hồ Chí Minh, Trần Ngọc Á quen biết với ông Trương Văn M (sinh năm 1962, trú tại: Khu phố C, phường Đ) và hai bên coi nhau là cha con nuôi. Sau đó, Á về sống với ông M ở khu phố C, phường

Đ, thành phố P - T. Khi về sống với ông M, A thường xuyên đến nhà vợ chồng ông Trương Tấn H1 (sinh năm 1972) và bà Hoàng Thị L (sinh năm 1973), cùng trú khu phố H, phường Đ để chơi và trông coi nhà cửa (ông H1 là em ông M).

Khoảng 10 giờ ngày 08/01/2024, do xe mô tô bị hư, không có phương tiện đi lại nên A đến nơi làm việc của ông H1 mượn xe mô tô biển số 85B1-182.00 để đi công việc. Khi đến nơi đổ xăng, A mở cốp xe thì nhìn thấy có 01 chùm chìa khoá nhà của vợ chồng ông H1 và bà L, A biết rõ vợ chồng ông H1 và bà L đi vắng, không có ai trông coi nhà nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Lúc này, A điều khiển xe chạy đến nhà vợ chồng ông H1 và bà L, dùng chùm chìa khoá lấy ở trong cốp xe mở cửa đi vào trong nhà. A đi vào phòng ngủ, dùng tay kéo mạnh tủ sắt lấy trộm số tiền 126.000.000 đồng ở trong 01 cái ví màu đen của vợ chồng ông H1 và bà L rồi cất vào trong túi áo, sau đó đem xe đến gặp ông H1 để trả lại. Số tiền trộm cắp được, A đến tiệm V (địa chỉ: B T, phường T) mua 01 sợi dây chuyền vàng 18K có dạng mắt xích với số tiền 23.350.000 đồng, sau đó A tiêu xài cá nhân hết số tiền 5.950.000 đồng, còn lại số tiền 96.700.000 đồng thì A cất giấu.

Sau khi xảy ra sự việc, bà L đã trình báo đến cơ quan Công an. Sau khi bị phát hiện, A đã giao nộp cho cơ quan Công an số tiền 96.700.000 đồng và 01 sợi dây chuyền vàng có dạng mắt xích nêu trên. Tại Cơ quan điều tra, A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 88/2024/HS-ST ngày 09 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố P – T, tỉnh Ninh Thuận quyết định:

Căn cứ: Điều c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Ngọc A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Ngọc A 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/01/2024.

Bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 24/5/2024, bị cáo Trần Ngọc A kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo A giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận:

- Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Ngọc A là đúng chủ thể và đảm bảo thời hạn theo quy định của pháp luật nên được xem xét.

- Về nội dung: Bị cáo Trần Ngọc A phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự, với khung hình phạt từ 02 năm đến 07 năm tù. Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo A mức án 18 tháng tù là đã xem xét giảm nhẹ. Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo A không có tình tiết giảm nhẹ mới nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo không tham gia tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Kính mong Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo, giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Trần Ngọc Á kháng cáo đúng quy định tại các Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên vụ án được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Ngọc Á thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: Khoảng 10 giờ, ngày 08/01/2024, tại nhà vợ chồng ông Trương Tấn H1 và bà Hoàng Thị L ở khu phố H, phường Đ, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận, Trần Ngọc Á đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt số tiền 126.000.000 đồng (Một trăm hai mươi sáu triệu đồng) của vợ chồng ông H1 và bà L. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo Á phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Ngọc Á: Bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 2014 bị Công an phường H, quận T, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi dùng thủ đoạn bỏ trốn để chiếm đoạt tài sản của người khác. Bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo Á: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại, tài sản bị chiếm đoạt đã thu hồi và trả lại cho bị hại; bị hại yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; mẹ bị cáo được tặng Kỷ niệm chương Cự chiến binh Việt Nam quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đồng thời áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án 18 tháng tù là đã xem xét giảm nhẹ, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo. Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ mới. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không có cơ sở chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt của Bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Trần Ngọc Á phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Ngọc Á; Giữ nguyên Bản án hình sự

sơ thẩm số 88/2024/HS-ST ngày 09 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố P – T, tỉnh Ninh Thuận.

- Căn cứ vào: Điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Ngọc Â phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Ngọc Â 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 09/01/2024.

- Về án phí: Bị cáo Trần Ngọc Â phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

- Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 26 - 7 - 2024)/.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND, TAND TP P-T;
- Công an TP P-T;
- Chi cục THADS TP P-T;
- Bị cáo;
- PV 27 Công an tỉnh Ninh Thuận;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Phòng KTNV- THA; HCTP;
- Lưu án văn, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hưng Dũng

Các Thẩm phán

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Cao Thiện Vinh Trần Thị Thu Hằng

Lê Hưng Dũng

